| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH BÌNH THUẬN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 01/2020/HS-PT
Ngày: 07-01-2020

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hồng Thái

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Thanh

Bà Lê Thị Thanh Thái

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Đình Phú - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà***: Ông Nguyễn Trung Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 91/2019/TLPT-HS ngày 22 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo Trần Văn T, do có kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2019/HS-ST ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc.

- *Bị cáo bị kháng cáo*: **Trần Văn T**, sinh năm 1984 tại tỉnh Bình Thuận; Tên gọi khác: L; Nơi đăng ký HKTT: thôn H, xã HS, huyện HTB, tỉnh BT; Nơi tạm trú: thôn R, xã PH, huyện ĐT, tỉnh LĐ; Nghề nghiệp: Thợ mộc; Trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn H và bà Phạm Thị L; Bị cáo có vợ (đã ly hôn) và 04 con; Tiền án, tiền sự: không; Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1985 (có mặt)

Địa chỉ: thôn H, xã HS, huyện HTB, tỉnh BT

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông KLong Ha B, sinh năm 1983 (có mặt)

Địa chỉ: thôn R, xã PH, huyện ĐT, tỉnh LĐ

2. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1966 (có mặt)

3. Ông Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1991 (có mặt)

Cùng địa chỉ: thôn H, xã HS, huyện HTB, tỉnh BT

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 29/4/2018, Trần Văn T điều khiển xe mô tô biển số 49E1-021… chở bạn là KLong Ha B đến nhà cha vợ là ông Nguyễn Văn Đ, để thăm con. Đến nơi, thấy cha mẹ vợ là ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị N, cùng với Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn Đ1 đang tập trung ăn cơm, uống bia trước sân. Trần Văn T xuống xe, đi đến cửa nhà nhìn vào trong để tìm con nhưng không gặp nên quay ra hỏi *"Ủa, thằng Cu đâu?"*. Thấy vậy, Nguyễn Văn T hỏi *"Mày về đây làm gì"*. Sau đó, Trần Văn T và Nguyễn Văn T xông vào ôm vật nhau làm hai người té ngã xuống đất. Bị Trần Văn T dùng súng bắn điện bắn vào hông thì Nguyễn Văn T kêu lên *"Cứu con ba ơi"*. Nghe vậy, Nguyễn Văn Đ nhặt một đoạn cây xông vào đánh nhiều cái trúng vào người Trần Văn T, nên Trần Văn T bỏ chạy ra vườn thanh long trước nhà. Lúc này, Nguyễn Văn Đ1 thấy KLong Ha B chạy đến chỗ két đựng vỏ chai bia gần đó, sợ lấy vỏ chai bia đánh Nguyễn Văn T nên Đ1 dùng tay khống chế, ôm vật KLong Ha B xuống đất. Sau đó, Đ1 thả KLong Ha B ra, KLong Ha B đứng dậy tiếp tục chạy đến chỗ két đựng vỏ chai nên bị Nguyễn Văn Đ1 ôm vật ngã xuống đất lần thứ hai. Lúc này, thấy Trần Văn T cầm 01 đoạn cây gỗ có cạnh vuông dùng để chống dây điện thanh long chạy vào, Nguyễn Văn T mới cầm 01 đoạn cây gỗ dùng để cài cửa nhà. Khi Trần Văn T dùng cây gỗ đánh vào người, hướng từ trên xuống, Nguyễn Văn T đưa đoạn cây gỗ lên chống đỡ thì đoạn cây do Trần Văn T sử dụng bị gãy văng trúng vào mắt trái của Nguyễn Văn T, gây thương tích. Thấy vậy, Nguyễn Văn Đ cầm cây xông đến, Trần Văn T bỏ đoạn cây bị gãy, nhặt một cây cuốc đánh trả lại Nguyễn Văn Đ trúng ngón tay cái của bàn tay trái, gây thương tích nhẹ cho ông Đ rồi bỏ chạy đến nhà bà Phùng Thị S ở gần đó, nhờ điện báo Công an xã HS. Lúc Trần Văn T chạy đi khỏi, Nguyễn Văn Đ1 vẫn đang ôm vật KLong Ha B nằm dưới sân, Nguyễn Văn T cầm cây chạy đến cùng Nguyễn Văn Đ đánh nhiều cái vào hai chân của KLong Ha B, rồi cùng nhau trói, giữ KLong Ha B lại, điện báo Công an xã HS đến giải quyết.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 317/2018/TgT ngày 23/8/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của Nguyễn Văn T như sau: Chấn thương mắt trái, xuất huyết tiền phòng, dãn đồng tử đã được điều trị hiện mắt trái lệch thủy tinh thể, dãn đồng tử, Glôcôm, nhãn áp 60 mmHg; thị lực mắt trái 2/10, kính lỗ không tăng. Vết sẹo phần mềm vùng đầu trong mi dưới mắt trái, sẹo liền tốt, kích thước 0,8 x 0,3 cm. Thương tích do vật tày tác động. Hiện để cố tật mắt trái: Lệch thủy tinh thể, dãn đồng tử, giảm thị lực. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 18%.

Vật chứng vụ án gồm: 01 súng bắn điện màu đen, nhãn hiệu LY - 320; 02 đoạn cây gỗ có kích thước bằng nhau (63 x 3) cm, đầu nham nhở; 01 thanh gỗ dài 1m, đường kính 02cm; 01 thanh gỗ tròn dài 60cm, đường kính 02cm; 01 thanh gỗ hình hộp kích thước (80 x 6 x 2) cm; 01 thanh gỗ hình hộp kích thước (88 x 6 x 2) cm; 01 thanh gỗ hình hộp kích thước (50 x 4 x 2) cm; 01 bình xịt hơi cay, hiệu NATO. Riêng xe mô tô biển số 49E1-021…, 01 cây cuốc cán bằng gỗ dài 1,3m, đường kính 3,5cm, lưỡi bằng kim loại, kích thước (30 x 13) cm, là những tài sản không dùng vào việc phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hàm Thuận Bắc đã trả lại cho Trần Xuân Anh Đ và Nguyễn Văn Đ là chủ sở hữu.

Về dân sự: Nguyễn Văn T yêu cầu bồi thường chi phí điều trị thương tích và các thiệt hại khác, tổng số tiền là 94.794.349đồng. Trần Văn T đã nộp bồi thường 25.000.000đồng.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2019/HS-ST ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc đã quyết định:*

Căn cứ vào: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65; điểm a khoản 1 Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 590, Điều 357 Bộ luật dân sự; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T (Tên gọi khác: L) phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Xử phạt: bị cáo Trần Văn T (Tên gọi khác: L) 12 *(mười hai)* tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 *(hai mươi bốn)* tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 29/8/2019).

Giao bị cáo Trần Văn T cho Ủy ban nhân dân xã PH, huyện ĐT, tỉnh LĐ nơi bị cáo Trần Văn T đang cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về dân sự: Buộc Trần Văn T phải bồi thường cho Nguyễn Văn T số tiền 27.244.349đồng *(Hai mươi bảy triệu, hai trăm bốn mươi bốn nghìn, ba trăm bốn mươi chín đồng)*.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành

án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 25.000.000đồng *(Hai mươi lăm triệu đồng)* của Trần Văn T để đảm bảo thi hành án. Hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc theo ủy nhiệm chi ngày 02/8/2019 và biên lai thu tiền số 0001634 ngày 05/8/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí, quyền và nghĩa vụ thi hành án dân sự và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 12 tháng 9 năm 2019, bị hại Nguyễn Văn T kháng cáo đề nghị tăng hình phạt, không cho bị cáo hưởng án treo và tăng mức bồi thường.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:*

- Bị hại Nguyễn Văn T rút kháng cáo về phần bồi thường, giữ nguyên kháng cáo về phần hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử tăng hình phạt, không cho bị cáo được hưởng án treo.

- Bị cáo có ý kiến: Do bị hại đánh bị cáo trước nên bị cáo mới bức xúc, gây thương tích cho bị hại; Hơn nữa, lúc đó bị cáo cầm cây quay lại nhằm giải vay cho KLong Ha B đang bị cha con bị hại đánh chứ không phải để đánh bị hại.

- Ý kiến của Kiểm sát viên:

+ Bị hại tự nguyện rút một phần kháng cáo về phần bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị hại về phần bồi thường dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 342 Bộ luật tố tụng hình sự.

+Về phần hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo để xử phạt bị cáo 12 tháng tù, cho hưởng án treo; Thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án là thỏa đáng, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Vì bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với Điều 65 Bộ luật hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Ngoài ra, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tự nguyện nộp toàn bộ số tiền phải bồi thường cho bị hại theo bản án sơ thẩm tuyên buộc và tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, mặc dù bị hại rút kháng cáo yêu cầu tăng mức bồi thường, nhưng bị cáo tự nguyện bồi thường thêm cho bị hại 10.000.000đồng, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, bác kháng cáo của bị hại về phần hình phạt, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2019/HS-ST ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc về phần bồi thường, ghi nhận sự tự nguyện bồi thường thêm 10.000.000đồng của bị cáo cho bị hại.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, bị hại Nguyễn Văn T rút kháng cáo về phần bồi thường dân sự, xét việc rút một phần kháng cáo này là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo yêu cầu tăng mức bồi thường của bị hại theo quy định tại khoản 3 Điều 342 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 29/4/2018, bị cáo Trần Văn T điều khiển xe mô tô biển số 49E1-021… chở bạn là KLong Ha B đến nhà cha vợ là ông Nguyễn Văn Đ, mục đích là để thăm con. Đến nơi, thấy cha mẹ vợ là ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị Nhơn, cùng với Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn Đ1 đang ăn cơm, uống bia trước sân. Sau đó, giữa bị cáo và Nguyễn Văn T xảy ra xô xát và bị cáo Trần Văn T đã dùng 01 đoạn cây gỗ đánh vào người Nguyễn Văn T, hướng từ trên xuống, Nguyễn Văn T đưa đoạn cây gỗ đang cầm lên để chống đỡ thì đoạn cây do bị cáo Trần Văn T sử dụng bị gãy văng trúng vào mắt trái của Nguyễn Văn T, được giám định với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 18% (Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 317/2018/TgT ngày 23/8/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận).

[2.2] Với hành vi phạm tội như trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, tuyên bố bị cáo phạm tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự và áp dụng khoản 1 Điều 54 xử phạt bị cáo 12 tháng tù, cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với Điều 65 Bộ luật hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Vì bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Ngoài ra, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tự nguyện nộp toàn bộ số tiền còn phải bồi thường cho bị hại theo bản án sơ thẩm tuyên buộc và tại phiên tòa phúc thẩm, mặc dù bị hại rút kháng cáo yêu cầu tăng mức bồi thường, nhưng bị cáo vẫn tự nguyện bồi thường thêm cho bị hại 10.000.000đồng. Điều này thể hiện bị cáo đã ăn năn, hối cải, thấy được hành vi sai trái và có thiện chí khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[2.3] Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại về việc yêu cầu tăng hình phạt và không cho bị cáo được hưởng án treo, như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Về dân sự: Xét thấy mặc dù bị hại rút kháng cáo yêu cầu tăng mức bồi thường, nhưng bị cáo tự nguyện bồi thường thêm cho bị hại 10.000.000đồng, việc tự nguyện bồi thường thêm này không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo.

[4] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo và bị hại không phải chịu án phí phúc thẩm.

[5] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

*Căn cứ vào:* khoản 3 Điều 342, điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 584, Điều 590 và Điều 357 Bộ luật dân sự; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn T, về việc yêu cầu tăng hình phạt và không cho bị cáo Trần Văn T được hưởng án treo; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2019/HS-ST ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc về phần hình phạt đối với bị cáo Trần Văn T;

- Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T (Tên gọi khác: Lành) phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

- Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T (Tên gọi khác: Lành) 12 *(mười hai)* tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 *(hai mươi bốn)* tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/8/2019).

Giao bị cáo Trần Văn T cho Ủy ban nhân dân xã PH, huyện ĐT, tỉnh LĐ nơi bị cáo Trần Văn T đang cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn T, về việc yêu cầu tăng mức bồi thường dân sự. Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường thêm 10.000.000đồng *(Mười triệu đồng)* của bị cáo Trần Văn T cho bị hại Nguyễn Văn T.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.244.349đồng *(Hai triệu, hai trăm bốn mươi bốn*

*nghìn, ba trăm bốn mươi chín đồng)* của bị cáo Trần Văn T theo biên lai thu tiền số 0004197 ngày 06/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc để đảm bảo thi hành.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2019/HS-ST ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKS, CA, TA, THA huyện H.T.Bắc;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- PV06 - Công an tỉnh Bình Thuận;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP, Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hồng Thái**